

Ngày 02/08/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
VNM: LNST Q2 đạt 2.824 tỷ đồng, tăng 29,19% so với cùng kỳ

VNM - CTCP Sữa Việt Nam - Vinamilk - Quý 2/2016, doanh thu đạt 12.491 tỷ đồng, tăng 18,74% so với cùng kỳ; LNST đạt 2.824 tỷ đồng, tăng 29,19% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm, VNM đạt hơn 22.861 tỷ đồng doanh thu, tăng 18,5% so với cùng kỳ và hoàn thành 51,3% kế hoạch năm; LNST đạt 4.986 tỷ đồng, tăng 33,1% so với cùng kỳ và hoàn thành 60,32% so với kế hoạch năm.

CII: LNST Q2 đạt 139 tỷ đồng, giảm 62% so với cùng kỳ

CII - CTCP ĐT Hạ tầng Kỹ thuật Tp.Hồ Chí Minh – Quý 2/2016, doanh thu thuần đạt gần 285 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, giá vốn hàng bán và chi phí quản lý tăng mạnh khiến lãi ròng của CII giảm 62%, ở mức 139 tỷ đồng.





EVE: LNST Q2 đạt gần 27 tỷ đồng, giảm 18,7% so với cùng kỳ

EVE - CTCP Everpia Việt Nam - Quý 2/2016, doanh thu đạt hơn 226,3 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ. LNST đạt gần 27 tỷ đồng, giảm 18,7% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2016, doanh thu thuần của EVE đạt 377,8 tỷ đồng, giảm 4,4% so với cùng kỳ; LNST đạt hơn 41 tỷ đồng, giảm 18% và chỉ bằng 27,4% kế hoạch cả năm 2016.

HQC: LNST Q2 đạt 15 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ

HQC - CTCP Tư vấn Thương mại Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân - Quý 2/2016, doanh thu thuần đạt 407,5 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ; LNST đạt 15 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ. Lũy kế 6 tháng đầu năm, công ty đạt doanh thu thuần 816,5 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 66,76 tỷ đồng, tăng lần lượt 44% và 32% so với cùng kỳ năm 2015.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ 	Dow Jones	↓ -27.73	18,404.51
	Nasdaq	↑ 22.06	5,184.20
	S&P 500	↓ -2.76	2,170.84
CHÂU ÂU 	FTSE 100	↓ -30.48	6,693.95
	DAX	↓ -6.98	10,330.52
CHÂU Á 	CAC 40	↓ -30.64	4,409.17
	Nikkei 225	↓ -155.84	16,479.93
CHÂU Á 	Hang Seng	↑ 237.77	22,129.14
	Shanghai	↓ -25.95	2,953.39

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn; TTXVN;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 02/08/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Tháng 7: Khối ngoại đổ 57 triệu USD vào chứng khoán Việt Nam

Tháng 7 có tổng cộng 21 phiên giao dịch, trên sàn HOSE, khối ngoại chỉ thực hiện 3 phiên bán ròng và đã mua ròng tới gần 64 triệu cổ phiếu, giá trị 1.197 tỷ đồng, gấp hơn 9 lần so với mức 131 tỷ đồng của tháng 6. Trên sàn HNX, các nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 8 phiên và mua ròng 13 phiên với khối lượng mua 8,7 triệu đơn vị, giá trị gần 71 tỷ đồng, giảm 7% về khối lượng và giảm gần 60% về giá trị so với tháng trước. Như vậy, tổng cộng trên hai sàn trong tháng 7, khối ngoại đã mua ròng gần 73 triệu cổ phiếu, gấp hơn 8 lần so với tháng trước đó. Tổng giá trị mua ròng tương ứng 1.268 tỷ đồng, gấp 4 lần so với con số 306 tỷ đồng của tháng 6/2016.

6 tháng đầu năm: Kho bạc Nhà nước đã huy động được hơn 182.271 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ

Trong 6 tháng đầu năm nay, Kho bạc Nhà nước đã huy động được hơn 182.271 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ, đạt gần 83% kế hoạch đề ra hồi đầu năm là 220.000 tỷ đồng. Đây là kết quả khá ấn tượng trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều khó khăn, cho thấy những cố gắng của Kho bạc Nhà nước trong việc huy động vốn phát triển đất nước và sự tham gia tích cực của các thành viên thị trường. Việc đạt gần 83% kế hoạch đề ra hồi đầu năm đã trở thành một trong những lý do để Kho bạc Nhà nước điều chỉnh kế hoạch phát hành trái phiếu Chính phủ năm 2016 tăng thêm 30.000 tỷ đồng.

Ngày 02/08: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.845 đồng, giảm 8 đồng so với hôm qua

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 2/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 21.845 đồng, giảm tiếp 8 đồng so với hôm qua. Với biên độ +/-3% đang được áp dụng, tỷ giá trần mà các ngân hàng được áp dụng hôm nay là 22.501 VND/USD và tỷ giá sàn là 21.189 VND/USD. Lúc 8 giờ 40 phút, Vietcombank và BIDV cùng niêm yết giá USD ở mức 22.260 – 22.330 VND/USD (mua vào – bán ra), không thay đổi so với ngày hôm qua.

Sáng ngày 02/08: Giá vàng SJC ở mức 36,62 – 36,70 triệu đồng/lượng

Mở cửa lúc 8h20, Tập đoàn Vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng miếng SJC ở 36,62 – 36,70 triệu đồng một lượng, tăng nhẹ so với giá đóng cửa cuối ngày hôm qua 10.000 đồng ở cả chiều mua và chiều bán. Trong khi đó, trên thị trường quốc tế, mỗi ounce vàng sau khi đi ngang trong phiên Mỹ hôm qua đã bắt đầu quay đầu giảm vào phiên Á. Lúc 9h (giờ Hà Nội), mỗi ounce vàng còn 1.346,9 USD. Quy đổi tiền Việt, mỗi lượng vàng miếng quốc tế khoảng 36,3 triệu đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 01/08: Chỉ số Dow Jones giảm 0,15%, xuống 18.404,51 điểm

Chứng khoán Mỹ phiên 1/8 mất điểm với S&P 500 và Dow Jones giảm nhẹ khi giá dầu đi xuống kéo giảm cổ phiếu năng lượng. Chốt phiên, chỉ số Dow Jones giảm 27,73 điểm, tương ứng 0,15%, xuống 18.404,51 điểm, chỉ số S&P 500 mất 2,76 điểm, hay 0,13%, xuống 2.170,84 điểm trong khi đó chỉ số Nasdaq Composite tăng 22,06 điểm, tương đương 0,43%, lên 5.184,20 điểm.

Ngày 01/08: Dầu thô giảm 3,7%, xuống 40,06 USD/thùng

Giá dầu Mỹ phiên 1/8 rơi vào thị trường giá xuống, lần đầu tiên trong 3 tháng qua mất mốc 40 USD/thùng sau khi Arab Saudi hạ giá bán. Kết thúc phiên giao dịch, giá dầu WTI ngọt nhẹ của Mỹ giao tháng 9/2015 trên sàn New York Mercantile Exchange giảm 1,54 USD, tương ứng 3,7%, xuống 40,06 USD/thùng. Trong khi đó, giá dầu Brent giao tháng 9/2016 trên sàn ICE Futures Europe giảm 1,39 USD, tương đương 3,2%, xuống 42,14 USD/thùng.

Ngày 02/08/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

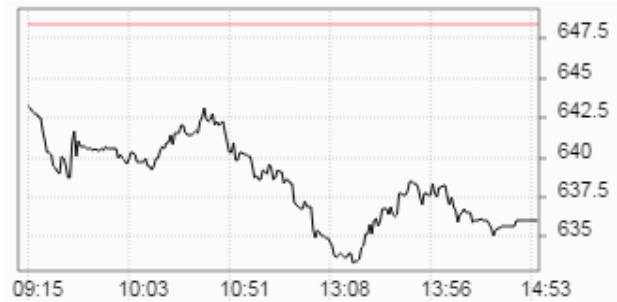
Thay đổi (điểm)	↓	-12,33/-1,90%
Giá trị (điểm)	↓	636.05
Khối lượng (cp)		176,389,415
Giá trị (tỷ đồng)		3,203.28
Số cp tăng giá	↑	47
Số cp giảm giá	↓	192
Số cp đứng giá	→	71

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

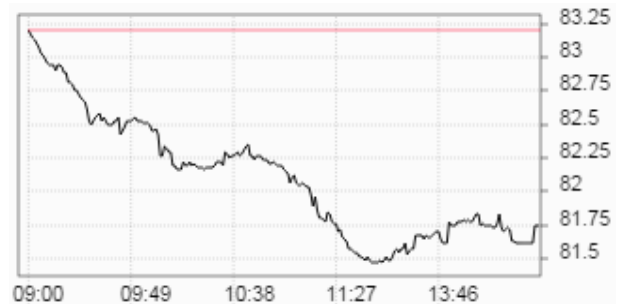
Thay đổi (điểm)	↓	-1,46/-1,76%
Giá trị (điểm)	↓	81.75
Khối lượng (cp)		48,047,538
Giá trị (tỷ đồng)		538.37
Số cp tăng giá	↑	48
Số cp giảm giá	↓	168
Số cp đứng giá	→	163

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	14,374,179	3,970,300
BÁN	13,891,277	1,569,350
MUA - BÁN	482,902	2,400,950

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
SGT	4.6	4.6	4.6	4.6	1,000	↑ 7.0%
VIS	12	12.8	12.8	12	1,051,760	↑ 6.7%
HU3	8.2	8.6	8.6	8.2	38,930	↑ 6.2%
AAM	9.7	10.4	10.4	9.7	6,010	↑ 6.1%
TBC	22.2	24.8	24.8	22.2	1,930	↑ 6.0%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


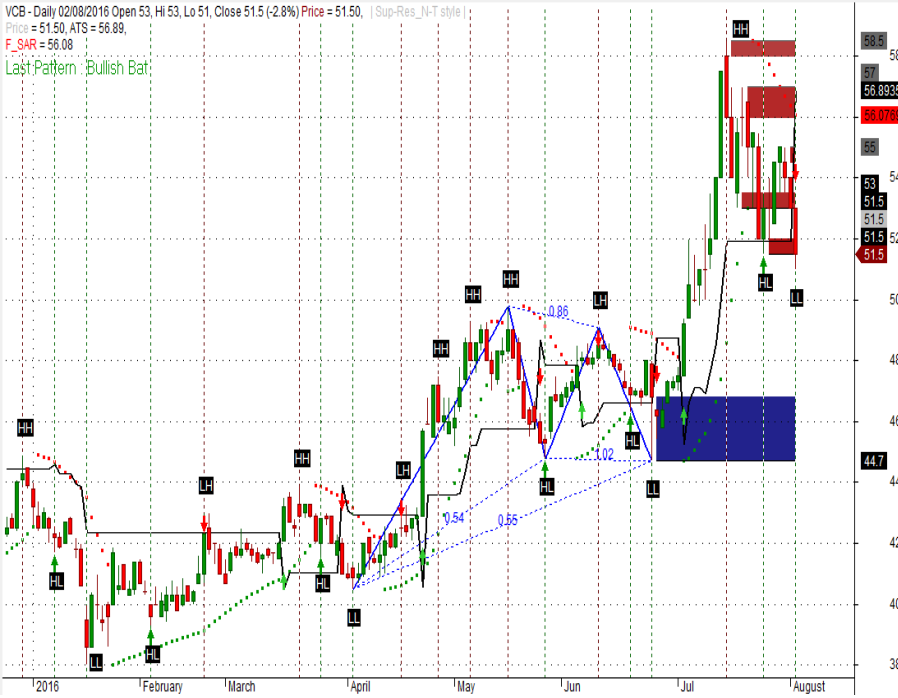
Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
VCM	18.1	18.1	18.1	18.1	1,000	↑ 9.7%
CCM	14.8	14.8	14.8	14.8	100	↑ 9.6%
VNF	57.9	70.4	70.4	57.9	200	↑ 9.5%
VIE	1.3	1.3	1.3	1.3	100	↑ 8.3%
FID	12	13	13	11.7	102,600	↑ 8.3%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 02/08, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 70,01 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại bán ròng gần 37,88 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 32,1 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (1.408.300 cp), SCR (1.000.200 cp), VIX (395.600 cp), PLC (220.200 cp) và VND (166.400 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: PVS (540.000 cp), HUT (536.400 cp), PLC (229.430 cp), VNR (105.000 cp) và AAA (50.200 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 48.0 - 50.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 52.0 - 54.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 48.0 - 50.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 48.0 - 50.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 52.0 - 54.0.

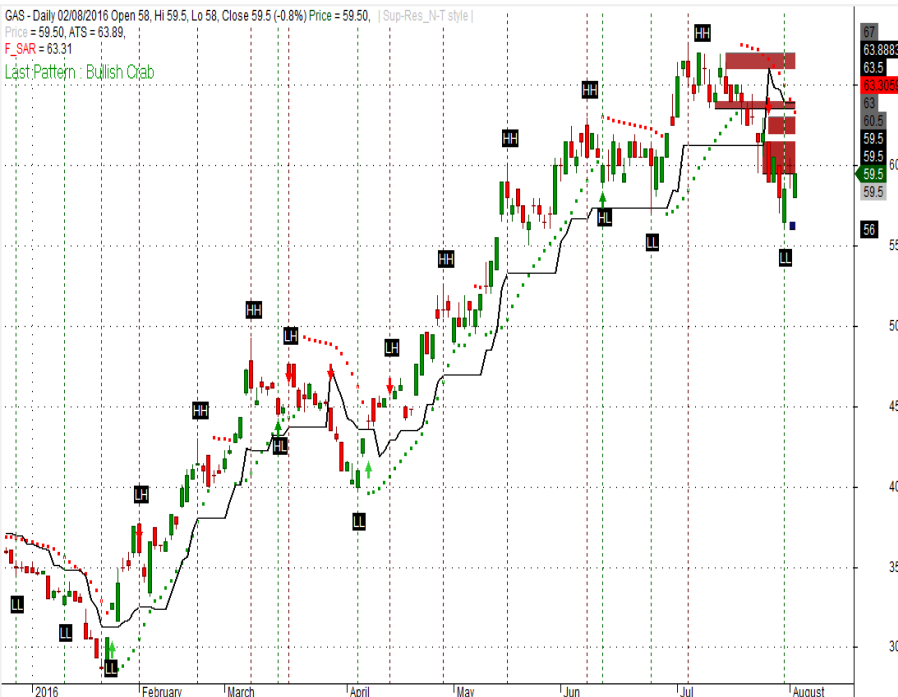
Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↓ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↓ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 56.0 - 58.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 60.0 - 62.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất 56.0 - 58.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 56.0 - 58.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 60.0 - 62.0.

Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

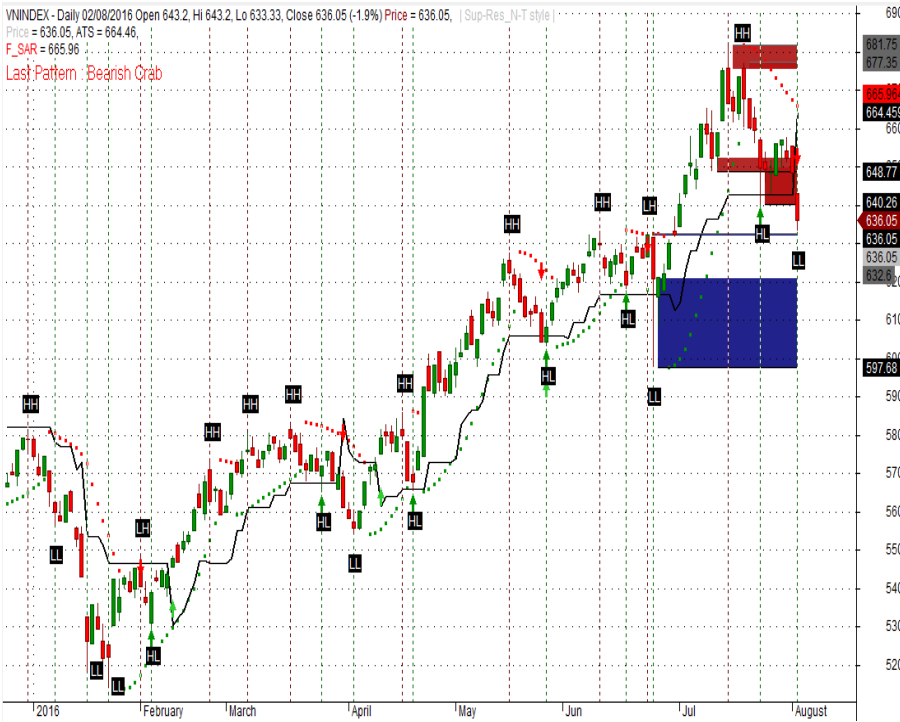
Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng: 10%.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	→ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

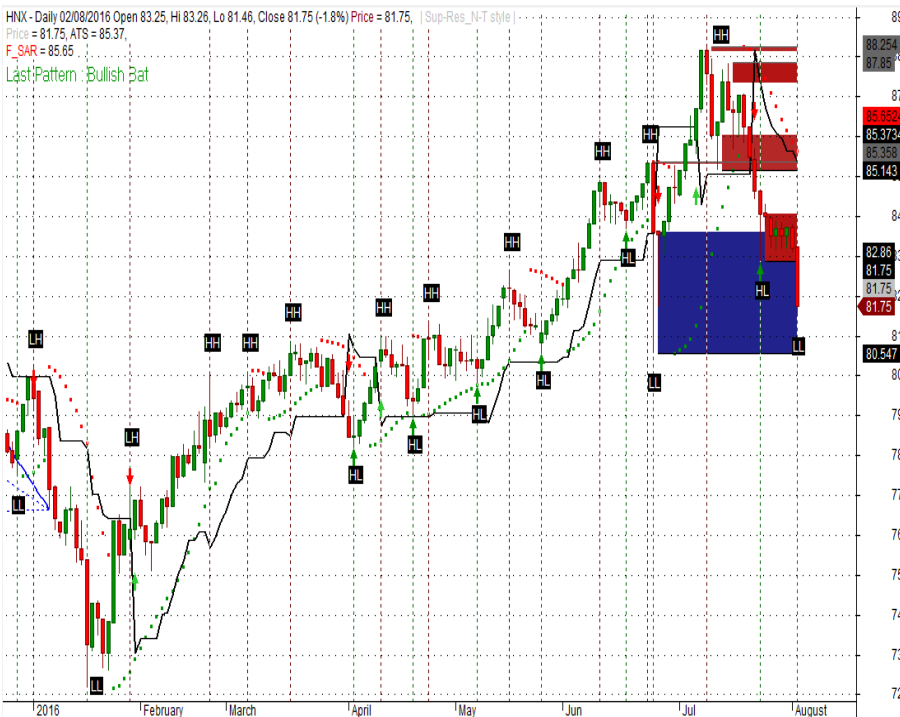
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



Vùng mua: 600 - 620 Vùng chốt lời ngắn hạn: 640 - 660

HNX-INDEX



Vùng mua: 81.0 - 82.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 83.0 - 84.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 600 - 620 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 600 - 620 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 640 - 660 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↓
MACD	↑ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	↑

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 81.0 - 82.0 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 81.0 - 82.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

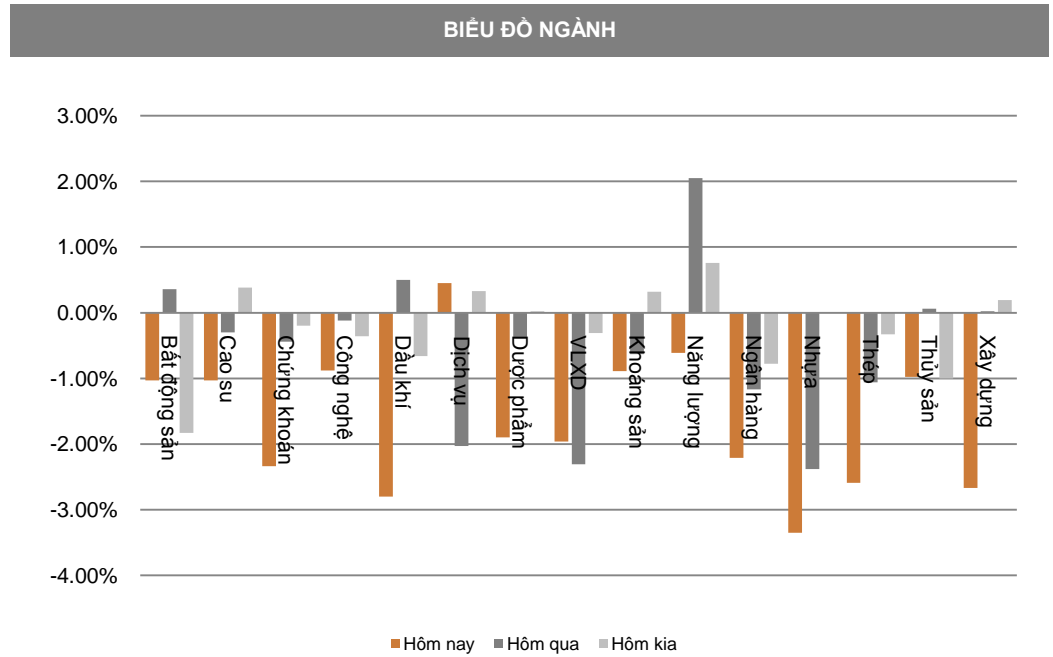
Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 83.0 - 84.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị: 90% cash/ 10% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật			
Trend	Momentum	Volatility	
ADX	↓ ROC	↓ BBs	↓
MA	↓ RSI	↓ SD	↓
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR	↓
PSAR	↓ %R	↓ Volume	
Aroon	↓ MFI	↓ Volume	→

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↓ -1.03%
Cao su	↓ -1.03%
Chứng khoán	↓ -2.34%
Công nghệ	↓ -0.88%
Dầu khí	↓ -2.80%
Dịch vụ	↑ 0.45%
Dược phẩm	↓ -1.90%
Vật liệu xây dựng	↓ -1.96%
Khoáng sản	↓ -0.89%
Năng lượng	↓ -0.61%
Ngân hàng	↓ -2.21%
Nhựa	↓ -3.35%
Thép	↓ -2.59%
Thủy sản	↓ -0.98%
Xây dựng	↓ -2.67%



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Dầu khí	DPM	29.3	28.7	↓ -0.6	↓ -2.1%	624,850
	PVD	26.3	25.3	↓ -1.0	↓ -3.8%	1,255,630
	PVS	17.3	17.1	↓ -0.2	↓ -1.2%	1,765,158
	PVI	26.3	25.2	↓ -1.1	↓ -4.2%	574,850
	PVT	15.4	14.5	↓ -0.9	↓ -5.8%	1,671,030
Nhựa	BMP	155	147	↓ -8.0	↓ -5.2%	172,430
	NTP	65.5	64.1	↓ -1.4	↓ -2.1%	103,660
	AAA	34	33	↓ -1.0	↓ -2.9%	707,177
	TTP	53	53	→ 0.0	→ 0.0%	-
Xây dựng	DAG	15.7	14.7	↓ -1.0	↓ -6.4%	1,694,570
	CTD	222	216	↓ -6.0	↓ -2.7%	132,120
	CII	25.9	25.2	↓ -0.7	↓ -2.7%	4,768,970
	VCG	15	14.2	↓ -0.8	↓ -5.3%	2,200,921
	ASM	15.1	15.1	→ 0.0	→ 0.0%	1,128,670
	HBC	24.7	23.9	↓ -0.8	↓ -3.2%	1,245,420
	HUT	10.9	10.6	↓ -0.3	↓ -2.8%	1,914,140

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Lợi nhuận 1 tuần	Lợi nhuận 1 tháng	Lợi nhuận 1 quý	Lợi nhuận 1 năm	Chi tiết
Xi măng	↓ -7.88%	↑ 16.97%	↑ 18.12%	↑ 45.83%	Cổ phiếu nổi bật: HT1, BCC...
Xây dựng và xây lắp	↓ -2.95%	↑ 16.15%	↑ 32.11%	↑ 66.68%	Cổ phiếu nổi bật: CTD, PXS, VCG, VNE...
Vận tải	↓ -2.65%	↑ 2.36%	↑ 19.46%	↑ 17.80%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, PVT, VIP, VOS, VTO...
Dược phẩm	↓ -1.02%	↑ 25.06%	↑ 19.28%	↑ 49.22%	Cổ phiếu nổi bật: DCL, DHG, DMC, IMP...
Đường	↓ -2.00%	↑ 1.58%	↑ 11.95%	↑ 116.86%	Cổ phiếu nổi bật: BHS, LSS, SBT...
Chứng khoán	↓ -1.49%	↑ 4.05%	↑ 5.66%	↓ -7.27%	Cổ phiếu nổi bật: HCM, SSI, VND...
Ngân hàng	↓ -2.43%	↓ -0.46%	↑ 11.65%	↓ -11.56%	Cổ phiếu nổi bật: BID, CTG, EIB, MBB, SHB, VCB...
Cảng biển	↑ 1.14%	↓ -0.36%	↑ 9.29%	↑ 34.50%	Cổ phiếu nổi bật: GMD, HAH, VSC...
Bất động sản	↑ 0.91%	↑ 8.81%	↑ 13.40%	↑ 37.99%	Cổ phiếu nổi bật: DIG, HBC, IJC, KBC, SCR, VIC...
Thép	↑ 0.46%	↑ 2.78%	↑ 34.16%	↑ 50.03%	Cổ phiếu nổi bật: HPG, HSG, TLH, VGS, VIS, NKG...
Sữa	↓ -3.19%	↑ 1.30%	↓ -3.18%	↑ 43.04%	Cổ phiếu nổi bật: HNM, VNM...
Phân bón	↓ -1.65%	↑ 0.95%	↓ -2.27%	↓ -5.90%	Cổ phiếu nổi bật: BFC, DCM, DPM, LAS...
Săm lốp	↓ -3.28%	↑ 3.06%	↑ 7.37%	↓ -0.10%	Cổ phiếu nổi bật: CSM, DRC, SRC...
Thủy sản	↓ -3.02%	↑ 5.01%	↑ 14.73%	↓ -4.14%	Cổ phiếu nổi bật: FMC, HVG, IDI, VHC...
Đệt may	↓ -1.15%	↓ -4.85%	↓ -5.31%	↓ -15.14%	Cổ phiếu nổi bật: STK, TCM, TNG...
Điện	↑ 1.83%	↓ -1.59%	↓ -4.64%	↓ -11.24%	Cổ phiếu nổi bật: BTP, PPC, VSH, NT2...
Dầu khí	↑ 0.76%	↑ 9.71%	↑ 40.21%	↑ 0.50%	Cổ phiếu nổi bật: GAS, PVC, PVD, PVS...
Bảo hiểm	↑ 0.38%	↑ 2.66%	↑ 26.06%	↑ 6.20%	Cổ phiếu nổi bật: BIC, BMI, BVH, PTI...
Khoáng sản	↓ -1.47%	↓ -22.88%	↓ -29.60%	↓ -9.48%	Cổ phiếu nổi bật: BGM, DHM, KSA, KSQ, LCM...
Nông nghiệp	↓ -21.22%	↓ -12.05%	↑ 4.74%	↓ -71.12%	Cổ phiếu nổi bật: HKB, HNG, TSC...

Nhận định:

Ngành Điện là ngành có mức tăng trưởng theo tuần lớn nhất 1.83%. Ngành Dược phẩm là ngành có mức tăng trưởng tháng lớn nhất 25.06%. Ngành Dầu khí là ngành có mức tăng trưởng theo quý lớn nhất 40.21%. Ngành Đường là ngành có mức tăng trưởng theo năm lớn nhất 116.86%.

Ngày 02/08/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
DSN	Mua	Mở	62.5	64.0	75.1	↑ 20.2%	↑ 2.4%	06/05/2016	
TCT	Mua	Mở	52.0	54.5	66.8	↑ 28.5%	↑ 4.8%	06/05/2016	
Trung bình:							↑ 3.6%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14.0	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	
Trung bình:							↑ 30.5%		

Ngày 02/08/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NKG	26/05/2016	Mua [+17%]	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HSG	26/05/2016	Nắm giữ [+8%]	50.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HPG	25/05/2016	Nắm giữ [+8%]	36.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BID	23/05/2016	Nắm giữ [+5%]	20.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHB	20/05/2016	Nắm giữ [+12%]	7.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
NVB	20/05/2016	Nắm giữ [+4%]	5.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
EIB	20/05/2016	Nắm giữ [-7%]	10.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
STB	19/05/2016	Nắm giữ [-6%]	12.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ACB	19/05/2016	Nắm giữ [+11%]	21.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
MBB	18/05/2016	Nắm giữ [+1%]	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTG	17/05/2016	Nắm giữ [+14%]	20.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VCB	17/05/2016	Nắm giữ [+12%]	55.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SGH	10/05/2016	Nắm giữ [-4%]	24.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	10/05/2016	Nắm giữ [+7%]	11.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HOT	09/05/2016	Bán [-33%]	14.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCT	06/05/2016	Mua [+26%]	66.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DSN	06/05/2016	Mua [+19%]	75.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HAG	05/05/2016	Mua [+49%]	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
FMC	14/04/2016	Mua [+30%]	29.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 02/08/2016

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Báo cáo cập nhật ngành BĐS – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 65 doanh nghiệp BĐS với tổng vốn hóa đạt hơn 160 nghìn tỷ đồng (chiếm khoảng 12% vốn hóa toàn thị trường). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như VIC (104.752,16 tỷ), KBC (6.952,45 tỷ), KDH (4.230 tỷ), ITA (3.772,27 tỷ),... Tuy nhiên, trong báo cáo này chúng tôi chỉ tập trung vào 20 doanh nghiệp BĐS có vốn hóa lớn nhất.

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/06/36856-bao-cao-cap-nhat-nganh-bat-dong-san-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 06 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành sản xuất thép tập trung chủ yếu tại sàn HSX (7 công ty), HNX (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp như HPG (24.404,1 tỷ), HSG (6.498,9 tỷ), NKG (845,6 tỷ), TLH (648,9 tỷ), VIS (511,9 tỷ), VGS (381,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/36107-bao-cao-cap-nhat-nganh-san-xuat-thep-thang-62016>

Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có 9 ngân hàng, tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 ngân hàng) và HNX (3 ngân hàng). Trong đó, vốn hóa đứng đầu phải kể đến là 3 ngân hàng lớn là VCB (126,32 nghìn tỷ), CTG (65,16 nghìn tỷ) và BID (62,56 nghìn tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/35474-bao-cao-cap-nhat-nganh-ngan-hang-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 05 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 10 doanh nghiệp ngành dịch vụ du lịch tập trung chủ yếu tại sàn HSX (4 công ty), HNX (4 công ty) và Upcom (2 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DSN (761,2 tỷ), TCT (639,4 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/05/34463-bao-cao-cap-nhat-nganh-dich-vu-du-lich-thang-52016>

Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 16 doanh nghiệp ngành thủy sản tập trung chủ yếu tại sàn HSX (13 công ty), HNX (3 công ty). Trong đó, vốn hóa đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như VHC (2.704,4 tỷ), VHG (2.270,4 tỷ), IDI (1.533,8 tỷ), FMC (667,6 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/30840-bao-cao-cap-nhat-nganh-thuy-san-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 04 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 13 doanh nghiệp ngành dược tập trung chủ yếu tại sàn HSX (8 công ty), HNX (5). Trong đó đứng đầu là các doanh nghiệp niêm yết trên sàn HOSE như DHG (7.477 tỷ), TRA (2.837,4 tỷ), DMC (2.016,8 tỷ), IMP (1.403,7 tỷ), OPC (936,5 tỷ),...

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/04/29983-bao-cao-cap-nhat-nganh-duoc-pham-thang-42016>

Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 7 doanh nghiệp kinh doanh khu công nghiệp tập trung chủ yếu tại sàn HSX (6 công ty), HNX (1). Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là KBC (6.153,8 tỷ), ITA (4.275,2 tỷ), LHG (490 tỷ) và SZL (362 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25925-bao-cao-cap-nhat-nganh-khu-cong-nghiep-thang-32016>

Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016

Tính tới thời điểm ngày 01 tháng 03 năm 2016, trên thị trường niêm yết có khoảng 20 công ty chứng khoán tập trung chủ yếu tại sàn HNX (13 công ty), HSX (6) và còn lại là Upcom. Tuy nhiên ở phạm vi báo cáo này, chúng tôi chỉ tập trung vào 4 doanh nghiệp có vốn hóa lớn nhất là SSI (10.897,3 tỷ), HCM (4.108,1 tỷ), VND (1.813,4 tỷ) và BVS (953,2 tỷ).

Chi tiết xin xem tại: <https://www.aseansc.com.vn/2016/03/25211-bao-cao-cap-nhat-nganh-chung-khoan-thang-32016>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 02/08/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	02/08/2016	HBC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 18,887,630 CP	24.5	0 (0%)
n/a	n/a	02/08/2016	VIC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 213,379,941 CP	51.5	0.5 (0.98%)
02/08/2016	03/08/2016	n/a	NKG	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	26	-0.4 (-1.52%)
03/08/2016	04/08/2016	n/a	BBS	HNX	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 21:08, giá 12.000 đồng/CP	15.5	0.7 (4.73%)
n/a	n/a	03/08/2016	BCG	HOSE	Giao dịch bổ sung - 61,551,006 CP	6.6	0 (0%)
04/08/2016	05/08/2016	n/a	S99	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 5%	5.3	0.1 (1.92%)
04/08/2016	05/08/2016	n/a	LAS	HNX	Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 100:45	27.6	0.1 (0.36%)
n/a	n/a	04/08/2016	SVT	HOSE	Giao dịch bổ sung - 956,954 CP	8.5	0 (0%)
04/08/2016	05/08/2016	22/08/2016	KST	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,200 đồng/CP	5.5	0 (0%)
n/a	n/a	05/08/2016	TBD	UPCoM	Giao dịch bổ sung - 4,872,061 CP	36.5	0 (0%)
05/08/2016	08/08/2016	22/08/2016	VTL	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 800 đồng/CP	21.6	0 (0%)
08/08/2016	09/08/2016	09/09/2016	SD5	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	11.4	0 (0%)
08/08/2016	09/08/2016	19/08/2016	SDV	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	21.3	0 (0%)
08/08/2016	09/08/2016	15/08/2016	TDS	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản	13.1	0 (0%)
08/08/2016	09/08/2016	09/09/2016	FCN	HOSE	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	21.7	-0.2 (-0.91%)
09/08/2016	10/08/2016	25/08/2016	DNY	HNX	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	8.6	-0.1 (-1.15%)
09/08/2016	10/08/2016	n/a	CVN	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2016	1.9	0 (0%)
09/08/2016	10/08/2016	26/08/2016	ABT	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 2,500 đồng/CP	50	0 (0%)
09/08/2016	10/08/2016	15/09/2016	VGC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2015 bằng tiền, 400 đồng/CP	14.7	-0.3 (-2.04%)
11/08/2016	12/08/2016	26/08/2016	COM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	46	0 (0%)
1'02/08/2016	15/08/2016	31/08/2016	MCP	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 500 đồng/CP	14.9	0 (0%)
1'02/08/2016	15/08/2016	31/08/2016	MCP	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2016 bằng tiền, 500 đồng/CP	14.9	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.